

VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG VIỆC THAM GIA PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI BỀN VỮNG TẠI TIỀN GIANG

Nguyễn Thị Hồng Châu
Trường Cao đẳng Tiền Giang

Tóm tắt: Bài viết phân tích vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch sinh thái bền vững tại Cù lao Thới Sơn, tỉnh Tiền Giang. Thông qua khảo sát người dân và các đối tượng hỗ trợ, nghiên cứu chỉ ra mức độ tham gia thực tế của cộng đồng, các hỗ trợ từ chính quyền, doanh nghiệp và những mong muốn còn tồn tại. Kết quả cho thấy cộng đồng có vai trò thiết yếu trong việc phát triển kinh tế du lịch nhưng vẫn còn hạn chế về đào tạo, bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường và giữ gìn an ninh trật tự. Nghiên cứu đề xuất tăng cường đào tạo nghề, hỗ trợ tài chính, và thúc đẩy hợp tác ba bên (chính quyền – doanh nghiệp – người dân) để phát triển du lịch sinh thái bền vững.

Từ khóa: Du lịch sinh thái; Du lịch cộng đồng; Phát triển bền vững; Cù lao Thới Sơn

THE ROLE OF LOCAL COMMUNITIES IN PROMOTING SUSTAINABLE ECOTOURISM DEVELOPMENT IN TIEN GIANG PROVINCE

Nguyen Thi Hong Chau
Tien Giang College

Abstract: This article analyzes the role of the community in the sustainable development of ecotourism on Thoi Son Islet, Tien Giang Province. Through surveys of local residents and relevant stakeholders, the study identifies the actual level of community participation, support from local authorities and businesses, and remaining expectations. The results show that the community plays an essential role in tourism economic development but still faces limitations in areas such as vocational training, cultural preservation, environmental protection, and maintaining public order. The study proposes enhancing vocational training, providing financial support, and promoting tripartite cooperation (government – businesses – local people) to achieve sustainable ecotourism development.

Keywords: Ecotourism; Community-based tourism; Sustainable development; Thoi Son Islet.

Nhận bài: 11/04/2025

Phản biện: 13/05/2025

Duyệt đăng: 18/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, du lịch sinh thái (DLST) đã phát triển mạnh mẽ và thu hút sự quan tâm của các quốc gia trên thế giới. Khác với các ngành kinh tế khác, du lịch mang tính xã hội hóa cao và có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống cộng đồng (CĐ), đồng thời chịu sự tác động từ CĐ. Để phát triển bền vững, đặc biệt là du lịch sinh thái, việc nâng cao vai trò của người dân địa phương là yếu tố then chốt.

Trong khuôn khổ các chính sách mới của Việt Nam, du lịch sinh thái đã trở thành một hướng phát triển chủ đạo. Các quy hoạch và chiến lược phát triển du lịch luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng của cộng đồng trong việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phát triển các sản phẩm du lịch có trách nhiệm với môi trường và văn hóa địa phương. Cụ thể, các quyết định gần đây như Quyết định số 115/QĐ-TTg về phát triển du lịch bền vững hay Nghị quyết 58-NQ/TW về phát triển du lịch ở các khu vực nông thôn đều khẳng định sự cần thiết của việc phát huy tiềm năng du lịch cộng đồng để phát triển kinh tế-xã hội, đồng thời bảo vệ tài nguyên và nền văn hóa địa phương.

Theo các chuyên gia, thành công của nhiều dự án du lịch sinh thái bền vững đã chứng minh rằng, để phát triển du lịch một cách bền vững và lâu dài, cần phải dựa vào cộng đồng địa phương. Cộng đồng không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà còn là những người đóng vai trò chủ chốt trong việc quản lý và bảo vệ tài nguyên du lịch. Việc tổ chức các cuộc hội thảo và xây dựng các chính sách hỗ trợ người dân địa phương tham gia vào quá trình phát triển du lịch là rất cần thiết. Tại Tiền Giang, các hoạt động du lịch sinh thái gắn liền với các địa phương như Cù Lao Thới Sơn đang cho thấy tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng mạnh mẽ, tuy nhiên, cũng gặp phải một số thách thức cần giải quyết.

Để phát triển du lịch sinh thái bền vững tại Tiền Giang, các yếu tố cần chú trọng bao gồm sự hợp tác chặt chẽ giữa chính quyền địa phương, các doanh nghiệp du lịch và cộng đồng dân cư. Ngoài ra, việc nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò của họ trong phát triển du lịch, bảo vệ tài nguyên và môi trường là vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, vai trò của cộng đồng tại các điểm du lịch sinh thái như Cù Lao Thới Sơn

vẫn còn một số vấn đề chưa được giải quyết triệt để, như việc phát triển du lịch chưa đồng bộ và sự hợp tác giữa các bên chưa chặt chẽ.

Đặc biệt, các vấn đề như khai thác tài nguyên không bền vững, thiếu sự đồng thuận giữa các doanh nghiệp và cộng đồng trong việc chia sẻ lợi ích từ du lịch cũng đang gây khó khăn cho quá trình phát triển du lịch sinh thái bền vững. Vì vậy, việc nghiên cứu và làm rõ vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch sinh thái tại Tiền Giang là rất quan trọng, giúp cải thiện các chính sách và giải pháp quản lý, hướng đến một mô hình phát triển du lịch vừa bền vững, vừa mang lại lợi ích cho người dân địa phương.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1 Khái niệm về du lịch sinh thái bền vững

DLSTBV là việc phát triển các hoạt động DL nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại của khách DL và người dân bản địa trong khi đó vẫn quan tâm đến việc bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên và phát triển DL trong tương lai.

2.2. Vai trò của du lịch cộng đồng

Du lịch cộng đồng (DLCĐ) là loại hình DL không chỉ hướng đến việc đáp ứng nhu cầu của khách DL mà còn hướng đến lợi ích của CĐ dân cư địa phương. Người dân địa phương đóng vai trò quan trọng trong hoạt động DLCĐ thông qua việc tham gia các hoạt động như: đón tiếp khách, HDVDL, thuyết minh DL, cung cấp các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí,... Đặc biệt, với loại hình DLCĐ, du khách sẽ được hoà mình vào không gian văn hoá, văn nghệ truyền thống của CĐ dân cư địa phương thông qua các phong tục, tập quán, loại hình văn nghệ dân gian, nghề thủ công truyền thống của người dân bản địa. Sự tham gia của CĐ dân cư vào hoạt động DL đã được thể chế hoá tại Điều 7 của Luật DL, cụ thể: (1) CĐ dân cư có quyền tham gia và hưởng lợi hợp pháp từ hoạt động DL; có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên DL, bản sắc văn hoá địa phương; giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường để tạo sự hấp dẫn khách DL; (2) CĐ dân cư được tạo điều kiện đầu tư phát triển DL, khôi phục và phát huy các loại hình văn hoá, nghệ thuật dân gian, ngành nghề thủ công truyền thống; sản xuất hàng hoá của địa phương phục vụ khách DL; góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân địa phương. Những lợi ích mà CĐ đem lại cũng là một phần lợi ích vì mục tiêu PTBV mà ngành DL đã đặt ra trong những năm qua. Phát triển mô hình DLCĐ cũng chính là hiện thực hoá các chủ

trương, chính sách đảm bảo phát triển du lịch bền vững (DLBV).

Xuất phát từ loại hình phát triển du lịch sinh thái (DLST) là trở về với thiên nhiên và văn hoá bản địa; trải nghiệm về đời sống và ẩm thực bản địa kết hợp với những khái niệm nêu trên đã khẳng định là CĐ địa phương có vai trò rất quan trọng trong việc phát triển DLST. Vai trò đó được thể hiện qua nội dung cơ bản sau: Giữ gìn và bảo vệ môi trường sinh thái trong việc khai thác tài nguyên DL tự nhiên và nhân văn, đóng vai trò quyết định để phát triển bền vững; Góp phần tôn tạo và phát huy văn hoá truyền thống của địa phương; giữ gìn và bảo vệ an ninh, an toàn xã hội; Tạo ra những sản phẩm du lịch (SPDL) mang tính đặc trưng của vùng và không ngừng đa dạng hoá SPDL; Trong hoạt động giao tiếp với du khách nước ngoài là phương tiện hữu hiệu nhất để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh DL Việt Nam nói chung và của địa phương nói riêng đến với khách DL trong, ngoài nước; CĐ địa phương tham gia vào hoạt động DL sẽ huy tụ nguồn vốn đầu tư phát triển DL.

2.3. Sự hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền, doanh nghiệp

Được tham gia đào tạo nghề khi làm du lịch:

Đa số người dân được hỏi trả lời không có tham gia khóa đào tạo nghề nghiệp nào khi làm DL (chiếm 60%). Vậy có nghĩa là có một bộ phận lớn người dân làm DL mà chưa được đào tạo bài bản, chỉ làm theo kinh nghiệm bản thân. Nhưng kết quả khi khảo sát 50 khách thể hỗ trợ thì 63,3% du khách và 36,7% HDVDL lại cho rằng CĐ có được tham gia khóa đào tạo nghề nghiệp khi làm DL, nhưng lại có 70% HDVDL cho rằng CĐ không được tham gia khóa đào tạo nghề nghiệp khi làm DL. Vậy có thể kết luận rằng phần lớn người dân tại Cù lao Thới Sơn chưa được đào tạo bài bản khi làm DL.

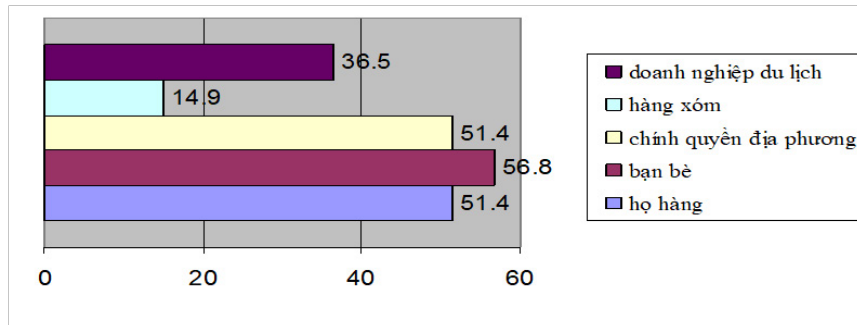
Với câu hỏi loại hình đào tạo về nghề nghiệp khi làm DL thì người dân chủ yếu chỉ được tham gia tập huấn bồi dưỡng ngắn hạn dưới một tuần (67,3%). Kế đó là tham gia loại hình bồi dưỡng ngắn hạn trên một tuần với 34,6%. Tỷ lệ người dân tham gia bồi dưỡng dài hạn từ ba tháng trở lên là ít nhất với 13,5%. Nhưng kết quả khi khảo sát 50 khách thể hỗ trợ thì 47,4% du khách và 63,6% HDVDL lại cho rằng CĐ được tham gia bồi dưỡng ngắn hạn từ 2 tuần đến một tháng là nhiều nhất, kế đến mới đến bồi dưỡng ngắn hạn dưới một tuần với 36,8% du khách và 18,2% HDVDL chọn.

Theo kết quả khảo sát cho thấy trong 52 người được hỏi có tham gia khóa đào tạo nghề nghiệp khi làm DL, nếu so sánh tỷ lệ giữa nam và nữ với khóa Bồi dưỡng ngắn hạn dưới một tuần thì tỷ lệ % nữ (62,9%) nhiều hơn nam (37,1%) nhưng bồi dưỡng dài hạn từ ba tháng trở lên thì tỷ lệ nam (57,1%) lại nhiều hơn nữ (42,9%). Vậy bước đầu có thể kết luận do hạn chế về thời gian nên nữ thường chỉ tham gia những khóa tập huấn ngắn hạn còn những khóa tập huấn dài hạn thì nam

thường có điều kiện tham gia nhiều hơn.

Những người hỗ trợ cộng đồng làm du lịch:

Khi được hỏi có ai giúp đỡ khi làm du lịch hay không thì đa số người dân trả lời là có với 56,9% (74/130 người được hỏi). Còn với kết quả khảo sát với 50 khách thể hỗ trợ thì tỷ lệ có là rất cao với 88% du khách và 72% HDVDL cho rằng người dân có được sự giúp đỡ khi làm du lịch. Vậy có thể kết luận rằng người dân đã nhận được sự giúp đỡ khi làm DL.



Hình 1: Phân bố tần số về những đối tượng giúp đỡ cộng đồng (%)
(Nguồn: Kết quả điều tra trực tiếp của đề tài tháng 10/2024)

Nhìn vào hình 1 cho thấy trong 74 người dân cho rằng trong quá trình làm DL họ đã được giúp đỡ thì có đến 42 người (chiếm 56,8%) nói đã được bạn bè giúp đỡ. Kế đó là 51,4% (38 người) cùng chọn đã được chính quyền và họ hàng giúp đỡ. Chỉ có 36,5 % cho rằng họ đã được doanh nghiệp giúp đỡ. Tỷ lệ được chọn ít nhất là được hàng xóm giúp đỡ với 14,9%. Trong khi kết quả khảo sát 50 khách thể hỗ trợ thì có đến 81,8% du khách và 83,3% HDVDL cho rằng người dân đã được doanh nghiệp DL hỗ trợ. Kế đến là sự giúp đỡ của chính quyền địa phương với 72,2% (du khách chọn) và 61,1% (HDVDL chọn). Có 63,6% du khách và 44,4% HDVDL cho rằng người dân được bạn bè giúp đỡ. Tỷ lệ được chọn ít nhất cũng là được hàng xóm giúp đỡ với 27,3% du khách và 22,2% HDVDL chọn. Vậy có thể kết luận rằng chính quyền và doanh nghiệp đã có hỗ trợ cho người dân trong quá trình làm DL. Hỗ trợ về tinh thần là nhiều nhất với 71,6%. Kế đến người dân nói rằng mình được hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp với 66,2%. Hỗ trợ về thủ tục giấy phép là 48,6%. Sự hỗ trợ ít được người chọn nhất là hỗ trợ về tiền bạc với 36,5%.

Kết quả khảo sát 50 khách thể hỗ trợ thì có đến 77,3% du khách và 72,2% HDVDL cho rằng người dân đã được hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp. Kế đến là sự hỗ trợ về tinh thần với 72,7% (du khách chọn) và 55,6 % (HDVDL

chọn). Hỗ trợ về thủ tục giấy phép có 63,6% du khách và 55,6% HDVDL chọn. Tỷ lệ được chọn ít nhất cũng là hỗ trợ về tiền bạc với 54,5% du khách và 44,4% HDVDL chọn. Kết quả khảo sát 50 khách thể hỗ trợ phù hợp với kết quả khảo sát CĐ. Vậy bước đầu có thể rút ra kết luận hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp được chọn với tỷ lệ cao nhất và hỗ trợ về thủ tục giấy phép nếu xét về ưu tiên chọn lựa thì xếp thứ ba. Hai sự hỗ trợ này chỉ có thể là do chính quyền và doanh nghiệp hỗ trợ cho người dân. Điều này cho thấy ít nhiều chính quyền và doanh nghiệp đã thể hiện được vai trò của mình trong việc hỗ trợ người dân làm DL.

Những mong muốn được hỗ trợ từ chính quyền:

Mong muốn lớn nhất của người dân đối với chính quyền là mong được hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp với 78,5%. Kế đến là cho vay vốn với lãi suất ưu đãi với 73,1%. Có 53,1% tỷ lệ người dân cho rằng họ cần chính sách ưu đãi hỗ trợ về thuế và 38,5 % cần hỗ trợ về thủ tục giấy phép. Chỉ có 28,5% cần chính quyền hỗ trợ về mặt tinh thần.

Kết quả khảo sát 50 khách thể hỗ trợ thì cũng có đến 84% du khách và 84% HDVDL cho rằng người dân mong được chính quyền hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp. Kế đến là cho vay vốn với lãi suất ưu đãi với 76% du khách và 64% HDVDL chọn. Hỗ trợ về thủ tục giấy

phép có 76% du khách và 56% HDVDL chọn. Tỷ lệ được chọn ít nhất cũng là hỗ trợ về tinh thần với 56% du khách và 36% HDVDL chọn. Kết quả này phù hợp với khảo sát CĐ.

Người dân cũng mong muốn chính quyền quan tâm đến vấn đề đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp để họ có thể làm DL tốt hơn và cũng muốn chính quyền cho vay vốn với lãi suất ưu đãi để đầu tư vào cơ sở vật chất, phục vụ tốt hơn. Những mong muốn này của người dân cũng rất chính đáng, phù hợp với định hướng sắp tới của cơ quan quản lý, cụ thể ở đây là Sở Văn hóa Thể thao – Du lịch Tiền Giang.

Những mong muốn được hỗ trợ từ doanh nghiệp:

Điều mà người dân mong muốn lớn nhất ở các doanh nghiệp DL là hợp tác đưa khách đến với tỷ lệ rất cao 93,8%. Điều này có phải chăng là người dân vẫn còn ở thế bị động khi vẫn phải chờ đợi từ doanh nghiệp đưa khách về thì họ mới có việc để làm. Kể đến cũng là mong muốn doanh nghiệp hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp với 75,4%. Có 70% người dân mong được hỗ trợ vốn từ doanh nghiệp. Hỗ trợ về tinh thần cũng chiếm tỷ lệ nhỏ nhất với 51,5%. Kết quả khảo sát 50

khách thể hỗ trợ cũng tương đối phù hợp với kết quả trên. Có đến 88% du khách và 100% HDVDL cho rằng người dân mong được doanh nghiệp hợp tác đưa khách đến. Kể đến cũng cho rằng người dân mong doanh nghiệp hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp với 84% du khách và 68% HDVDL chọn. Hỗ trợ về tinh thần có 56% du khách và 56% HDVDL chọn. Tỷ lệ được chọn ít nhất là hỗ trợ về vốn với 52% du khách và 24% HDVDL chọn.

III. KẾT LUẬN

CĐ đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển DLST theo hướng bền vững, trong triển khai thành công các chương trình, dự án về DL. Nhưng vai trò của CĐ trong việc tham gia phát triển DLSTBV tại Cù lao Thới Sơn chỉ ở mức độ tương đối, tạm được do CĐ tham gia làm DL chỉ mới thể hiện tốt vai trò của mình trong tham gia phát triển kinh tế; còn vai trò CĐ trong việc khai thác, bảo vệ cảnh quan môi trường và trong việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tại địa phương thì chỉ ở mức tương đối tốt và họ chưa phát huy tốt lắm vai trò tham gia giữ gìn ANTT DL tại địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2009). Kỳ yếu hội thảo phát triển du lịch bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
- [2] Chính phủ. (2009). Quyết định số 17/2009/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Tiền Giang đến năm 2020.
- [3] Đảng ủy xã Thới Sơn. (năm 2011). Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2011 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2012 (số 32-BC/ĐU).
- [4] Lê Hải. (2007a). Định hướng phát triển du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Ba Vì. Tạp chí Du lịch Việt Nam, (03), 20–21.